SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIA LAI
TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 201/KH-CLQĐ

Quy Nhơn, ngày 28 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chương trình "Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035" của trường THPT chuyên Lê Quý Đôn

Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025";

Căn cứ các văn bản định hướng chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp và khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035;

Thực hiện Kế hoạch số 5852/KH-SGDĐT ngày 12 tháng 9 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai về việc Triển khai thực hiện Chương trình "Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035" trong Ngành giáo dục tỉnh Gia Lai;

Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình "Hỗ trợ học sinh khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035" như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch số 349/KH-UBND ngày 01/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai và Kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo về hỗ trợ học sinh khởi nghiệp giai đoạn 2026–2035 phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế của nhà trường.

- Hình thành và phát triển tinh thần khởi nghiệp, tư duy đổi mới sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề và năng lực làm chủ tri thức, công nghệ cho học sinh.

- Phát huy thế mạnh của trường chuyên về học tập, nghiên cứu khoa học, STEM/STEAM, chuyển đổi số và ngoại ngữ; khuyến khích phát triển các ý tưởng, sản phẩm có tính thực tiễn.

- Tạo môi trường để học sinh trải nghiệm, phát triển và hoàn thiện ý tưởng, dự án khởi nghiệp.

- Tăng cường kết nối nhà trường với doanh nghiệp, chuyên gia, trường đại học, viện nghiên cứu và cựu học sinh nhằm hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình cấp tỉnh, đồng thời phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông, kế hoạch giáo dục nhà trường và điều kiện thực tế.

- Hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp phải thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm; không chạy theo phong trào, không tạo áp lực thành tích cho học sinh.

- Khuyến khích học sinh chủ động đề xuất ý tưởng, lựa chọn vấn đề nghiên cứu và tham gia các dự án phù hợp với năng lực, sở thích.

- Ưu tiên các ý tưởng, dự án gắn với thế mạnh khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, giáo dục, nông nghiệp công nghệ cao, bảo vệ môi trường, văn hóa, du lịch và các vấn đề thực tiễn của tỉnh Gia Lai.

- Bảo đảm sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình, doanh nghiệp, chuyên gia và các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp; sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Học sinh đang học tại nhà trường.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và các cá nhân tham gia tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp của học sinh.

- Chuyên gia, doanh nhân, cựu học sinh, các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp tham gia phối hợp theo khả năng và quy định.

2. Phạm vi

Triển khai trong toàn trường, gắn với hoạt động dạy học, giáo dục, nghiên cứu khoa học, STEM/STEAM, hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp, hoạt động của Đoàn Thanh niên, các câu lạc bộ và các hoạt động giáo dục khác.

3. Thời gian

- Giai đoạn 2026-2030: hình thành nền tảng, xây dựng môi trường và mô hình giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường; phát triển câu lạc bộ, hoạt động trải nghiệm, các dự án và sản phẩm học sinh.

- Giai đoạn 2031-2035: củng cố, mở rộng và nâng cao chất lượng hệ sinh thái khởi nghiệp; tăng cường kết nối chuyên gia, doanh nghiệp, trường đại học, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp; hỗ trợ các dự án có tiềm năng phát triển.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Hình thành văn hóa khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong nhà trường; lan tỏa tinh thần chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và giải quyết vấn đề trong học sinh.

- Trang bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng và tư duy khởi nghiệp phù hợp với lứa tuổi; hình thành năng lực phát hiện vấn đề, sáng tạo ý tưởng, lập kế hoạch, làm việc nhóm, giao tiếp, thuyết trình và quản lý dự án.

- Gắn khởi nghiệp với nghiên cứu khoa học, STEM/STEAM, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi xanh và những vấn đề thực tiễn của địa phương.

- Tạo môi trường để các ý tưởng, sản phẩm nghiên cứu và dự án sáng tạo của học sinh được tư vấn, hoàn thiện, giới thiệu và tham gia các cuộc thi, sân chơi về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo ở các cấp.

- Từng bước hình thành mạng lưới kết nối giữa nhà trường - học sinh - giáo viên - chuyên gia - doanh nghiệp - trường đại học - cựu học sinh nhằm hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2026–2030

- Phấn đấu từ 60% học sinh trở lên được tham gia ít nhất một hoạt động định hướng khởi nghiệp thông qua hoạt động giáo dục, trải nghiệm, STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, câu lạc bộ hoặc hoạt động sáng tạo.

- Phấn đấu từ 40% học sinh trở lên được tiếp cận kiến thức, kỹ năng và tư duy khởi nghiệp thông qua chuyên đề, tập huấn, hoạt động trải nghiệm, câu lạc bộ hoặc dự án.

- Hằng năm có ít nhất **02 ý tưởng, dự án khởi nghiệp** của học sinh được hỗ trợ hoàn thiện hoặc tham gia các cuộc thi thách thức khởi nghiệp cấp tỉnh, cấp quốc gia.

- Thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả **01 Không gian sáng tạo và Khởi nghiệp (Startup Space)** tại thư viện trường.

- Hằng năm lựa chọn, hướng dẫn và hỗ trợ một số ý tưởng, dự án có tiềm năng tham gia các cuộc thi khởi nghiệp, nghiên cứu khoa học, STEM/STEAM và đổi mới sáng tạo cấp tỉnh, cấp quốc gia phù hợp.

2.2. Giai đoạn 2031–2035

- Phấn đấu từ 70% học sinh trở lên được tham gia các hoạt động định hướng khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và trải nghiệm thực tiễn.

- Phấn đấu từ 50% học sinh trở lên được trang bị kiến thức, kỹ năng và tư duy khởi nghiệp.

- Duy trì thường xuyên các câu lạc bộ khởi nghiệp, sáng tạo trẻ gắn với STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học và chuyển đổi số.

- Tăng cường kết nối chuyên gia, doanh nhân, cựu học sinh và các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp để tư vấn, đồng hành với học sinh.

- Từng bước hình thành các dự án học sinh có khả năng ứng dụng thực tiễn, tham gia các chương trình ươm tạo, cuộc thi khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo phù hợp.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo

- Tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, khoa học - công nghệ và phát triển nguồn nhân lực.

- Tổ chức các chuyên đề, tọa đàm, diễn đàn giới thiệu về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và kỹ năng cần thiết cho học sinh.

- Giới thiệu những mô hình khởi nghiệp phù hợp, câu chuyện sáng tạo của học sinh, sinh viên, thanh niên, doanh nhân trẻ và cựu học sinh.

- Tăng cường truyền thông về các cuộc thi, chương trình hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo dành cho học sinh.

2. Đẩy mạnh giáo dục khởi nghiệp trong hoạt động dạy học và giáo dục

- Lồng ghép nội dung giáo dục khởi nghiệp trong các môn học và hoạt động giáo dục phù hợp.

- Gắn giáo dục khởi nghiệp với hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp, giáo dục STEM/STEAM và nghiên cứu khoa học.

- Khuyến khích giáo viên tổ chức các dự án học tập theo hướng giải quyết vấn đề thực tiễn.

- Tăng cường giáo dục các kỹ năng: xác định vấn đề, tư duy sáng tạo, tư duy phản biện, làm việc nhóm, giao tiếp, thuyết trình, lập kế hoạch, quản lý thời gian và quản lý dự án.

3. Phát triển các câu lạc bộ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo

- Thành lập và duy trì Câu lạc bộ khởi nghiệp của học sinh.

- Khuyến khích hình thành các nhóm, câu lạc bộ theo lĩnh vực như công nghệ, STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, truyền thông số, môi trường, nông nghiệp công nghệ cao.

- Tổ chức sinh hoạt định kỳ, chia sẻ kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm xây dựng dự án.

- Kết nối câu lạc bộ với giáo viên, chuyên gia, doanh nghiệp, trường đại học và cựu học sinh.

- Tạo điều kiện để các câu lạc bộ tham gia các cuộc thi, diễn đàn, ngày hội sáng tạo và hoạt động khởi nghiệp phù hợp.

4. Tổ chức cuộc thi, ngày hội và hoạt động trải nghiệm khởi nghiệp

- Cuộc thi xây dựng mô hình, sản phẩm STEM/STEAM.

- Hoạt động trải nghiệm, tham quan doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, phòng thí nghiệm, trường đại học và trung tâm nghiên cứu.

- Khuyến khích học sinh tham gia cuộc thi "Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp" và các cuộc thi phù hợp do các cấp tổ chức.

5. Hỗ trợ hình thành, phát triển và hoàn thiện dự án khởi nghiệp

- Xây dựng quy trình lựa chọn, hướng dẫn và hỗ trợ các ý tưởng có tiềm năng.

- Hướng dẫn học sinh xác định vấn đề, khách hàng mục tiêu, giải pháp, sản phẩm và giá trị mang lại.

- Hỗ trợ học sinh xây dựng kế hoạch dự án, mô hình thử nghiệm và sản phẩm mẫu.

- Tổ chức hoạt động phản biện, góp ý, thử nghiệm và hoàn thiện sản phẩm.

- Kết nối chuyên gia, doanh nghiệp, trường đại học và cựu học sinh để tư vấn cho các dự án.

- Lựa chọn các dự án có tiềm năng tham gia các cuộc thi, chương trình ươm tạo và hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp cấp tỉnh, quốc gia phù hợp.

- Hướng dẫn học sinh bước đầu tìm hiểu về sở hữu trí tuệ, bản quyền, thương hiệu, an toàn sản phẩm và các quy định pháp luật có liên quan.

6. Phát triển không gian sáng tạo và hạ tầng hỗ trợ

- Tận dụng phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm, phòng thực hành, thư viện và các không gian phù hợp để phục vụ hoạt động sáng tạo, nghiên cứu và phát triển dự án.

- Từng bước xây dựng không gian khởi nghiệp học sinh phù hợp với điều kiện của nhà trường.

- Khuyến khích phát triển không gian STEM/STEAM, khu vực chế tạo, thử nghiệm và trình bày sản phẩm.

- Khai thác các nền tảng số phục vụ học tập, nghiên cứu, thiết kế, mô phỏng, kết nối và giới thiệu sản phẩm.

7. Tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo

- Khuyến khích học sinh ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các công cụ công nghệ phù hợp trong quá trình nghiên cứu và phát triển sản phẩm.

- Hướng dẫn học sinh sử dụng công nghệ có trách nhiệm, kiểm chứng thông tin, bảo vệ dữ liệu và tôn trọng bản quyền.

- Khuyến khích các dự án giải quyết vấn đề thực tiễn thông qua công nghệ số.

- Ưu tiên các ý tưởng có khả năng góp phần chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và phát triển bền vững.

8. Kết nối nhà trường - doanh nghiệp - chuyên gia - trường đại học - cựu học sinh

- Phối hợp với doanh nghiệp tổ chức tham quan, trải nghiệm thực tế, tọa đàm nghề nghiệp và tư vấn phát triển sản phẩm.

- Kết nối với các trường đại học, viện nghiên cứu, trung tâm khoa học - công nghệ để hỗ trợ học sinh nghiên cứu, thử nghiệm và phát triển ý tưởng.

- Phát huy vai trò của cựu học sinh thành đạt trong việc tư vấn, chia sẻ kinh nghiệm và đồng hành cùng học sinh.

9. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực

- Sử dụng nguồn kinh phí được giao theo quy định để triển khai các hoạt động.

- Huy động nguồn lực hợp pháp từ nguồn xã hội hóa thông qua Quỹ khuyến học, Quỹ hỗ trợ tài năng trẻ của nhà trường và sự đồng hành, tài trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Khuyến khích doanh nghiệp hỗ trợ chuyên gia, thiết bị, học bổng, tài nguyên học tập và hoạt động trải nghiệm.

- Việc tiếp nhận và sử dụng các nguồn lực phải bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định và không làm ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của học sinh.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

STT	Nội dung/ nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Chỉ tiêu/sản phẩm
1	Tuyên truyền, giáo dục về khởi nghiệp	Lãnh đạo trường	Các tổ CM, Đoàn TN	Thường xuyên	Chuyên đề, tin bài
2	Thành lập và duy trì CLB khởi nghiệp	Đoàn TN	Tổ CM	Hằng năm	01 CLB hoạt động thường xuyên
3	Ngày hội khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo trường;	Đoàn TN; Các tổ CM	Hằng năm	01 ngày hội
4	Cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp	Đoàn TN	Các tổ CM	Hằng năm	Các ý tưởng/dự án
5	STEM/STEAM và nghiên cứu khoa học	Phó HT CM	Các tổ CM	Hằng năm	Mô hình, dự án
6	Kết nối doanh nghiệp, chuyên gia, cựu HS	Lãnh đạo trường	Đoàn TN, tổ CM	Thường xuyên	Chuyên gia
7	Tham gia cuộc thi cấp tỉnh, quốc gia	Lãnh đạo trường	GV hướng dẫn, HS	Theo kế hoạch	Hồ sơ, sản phẩm dự thi
8	Đánh giá, tổng kết	Lãnh đạo trường	Các bộ phận	Hằng năm	Báo cáo, minh chứng

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước được giao cho nhà trường theo phân cấp và dự toán hằng năm.

- Kinh phí xã hội hóa thông qua Quỹ khuyến học, Quỹ hỗ trợ tài năng trẻ của nhà trường và sự đồng hành, tài trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo trường

- Chỉ đạo chung việc xây dựng, triển khai và tổ chức thực hiện Kế hoạch; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, Đoàn Thanh niên, các câu lạc bộ và các bộ phận có liên quan.

- Chỉ đạo lồng ghép giáo dục khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong hoạt động dạy học, nghiên cứu khoa học, STEM/STEAM, trải nghiệm - hướng nghiệp và các hoạt động giáo dục khác.

- Chủ động kết nối với doanh nghiệp, chuyên gia, trường đại học, tổ chức khoa học - công nghệ và cựu học sinh để hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp.

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; định kỳ tổng hợp, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo theo yêu cầu.

2. Các tổ chuyên môn

- Lồng ghép nội dung giáo dục khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo vào hoạt động dạy học phù hợp.

- Khuyến khích giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện dự án học tập, nghiên cứu khoa học, STEM/STEAM và các ý tưởng sáng tạo.

- Phát hiện học sinh có ý tưởng, năng lực và sở thích phù hợp để giới thiệu, hỗ trợ tham gia các hoạt động khởi nghiệp.

- Phối hợp với các chuyên gia, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan trong quá trình hướng dẫn học sinh.

3. Đoàn Thanh niên

- Chủ trì và phối hợp tổ chức các cuộc thi, diễn đàn, ngày hội và hoạt động trải nghiệm về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Phối hợp duy trì hoạt động của Câu lạc bộ khởi nghiệp, sáng tạo trẻ và các câu lạc bộ có liên quan.

- Tuyên truyền, giới thiệu các hoạt động và sản phẩm sáng tạo của học sinh.

4. Giáo viên chủ nhiệm

- Tuyên truyền, định hướng học sinh về tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và phát triển năng lực cá nhân.

- Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động, câu lạc bộ, cuộc thi và dự án phù hợp.

- Phối hợp với giáo viên bộ môn và gia đình trong quá trình hỗ trợ học sinh thực hiện ý tưởng.

5. Giáo viên hướng dẫn

- Hỗ trợ học sinh xác định vấn đề, xây dựng ý tưởng và lập kế hoạch thực hiện dự án.

- Hướng dẫn học sinh nghiên cứu, thử nghiệm, hoàn thiện và trình bày sản phẩm.

- Kết nối học sinh với chuyên gia, doanh nghiệp hoặc đơn vị phù hợp khi cần thiết.

6. Học sinh

- Chủ động tìm hiểu kiến thức về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, khoa học - công nghệ và các vấn đề thực tiễn.

- Tích cực tham gia các câu lạc bộ, hoạt động trải nghiệm, cuộc thi, dự án và hoạt động nghiên cứu khoa học.

- Chủ động đề xuất ý tưởng, hợp tác với các bạn và giáo viên để phát triển sản phẩm.

- Tuân thủ các quy định của nhà trường, pháp luật về sở hữu trí tuệ, bản quyền, an toàn thông tin và sử dụng công nghệ.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình "Hỗ trợ học sinh khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035" của Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn. Yêu cầu các tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn và các cá nhân liên quan nghiêm túc, chủ động phối hợp triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chuyên môn, bộ phận và cá nhân kịp thời báo cáo Lãnh đạo trường để được hướng dẫn, điều chỉnh phù hợp.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo trường;
- Các tổ CM, VP,
- ĐTN, GVCN;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH GIA LAI
TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN

Huỳnh Lê Minh

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH "HỖ TRỢ HỌC SINH, SINH VIÊN KHỞI NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2026–2035" TẠI TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN

(Kèm theo Kế hoạch số 201/KH-CLQĐ ngày 28 tháng 9 năm 2026 của Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu/Kết quả giai đoạn 2026–2030	Chỉ tiêu/Kết quả giai đoạn 2031–2035	Sản phẩm/Kết quả đầu ra	Thời gian
1	Xây dựng và triển khai kế hoạch hỗ trợ học sinh khởi nghiệp hằng năm	Lãnh đạo trường	Các tổ chuyên môn, Đoàn TN, bộ phận liên quan	100% năm học có kế hoạch; triển khai các nhiệm vụ phù hợp	Duy trì, rà soát và nâng cao chất lượng kế hoạch	Kế hoạch hằng năm; báo cáo kết quả	Hằng năm
2	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo trường	Đoàn TN, tổ chuyên môn, GVCN	Từ 60% học sinh trở lên được tiếp cận ít nhất một hoạt động định hướng khởi nghiệp	Từ 70% học sinh trở lên được tham gia hoạt động định hướng khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo	Chuyên đề, tọa đàm, tin bài, sản phẩm truyền thông	Hằng năm
3	Lồng ghép giáo dục khởi nghiệp vào dạy học, STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, trải nghiệm - hướng nghiệp	Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn	Các tổ chuyên môn, giáo viên	100% tổ chuyên môn triển khai nội dung/hoạt động phù hợp; từ 40% học sinh trở lên được tiếp cận kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp	Từ 50% học sinh trở lên được tiếp cận kiến thức, kỹ năng và tư duy khởi nghiệp	Kế hoạch giáo dục, chuyên đề, dự án học tập	2026-2035
4	Thành lập, duy trì Câu lạc bộ Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo	Đoàn TN	Lãnh đạo trường, tổ chuyên môn, giáo viên	Duy trì ít nhất 01 CLB hoạt động thường xuyên	Duy trì và mở rộng hoạt động; kết nối chuyên gia, doanh nghiệp, cựu học sinh	Quyết định/kế hoạch hoạt động; chương trình sinh hoạt	2027-2035

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu/Kết quả giai đoạn 2026–2030	Chỉ tiêu/Kết quả giai đoạn 2031–2035	Sản phẩm/Kết quả đầu ra	Thời gian
5	Xây dựng và vận hành "Không gian sáng tạo và Khởi nghiệp - Startup Space"	Lãnh đạo trường	Đoàn TN, tổ chuyên môn, thư viện	Hình thành và duy trì 01 không gian tại thư viện trường; trưng bày sản phẩm, mô hình, dự án	Nâng cấp, mở rộng và khai thác thường xuyên	Không gian sáng tạo; khu trưng bày sản phẩm; hồ sơ khai thác	2026-2035
6	Tổ chức hoạt động trải nghiệm, tham quan, giao lưu với doanh nghiệp, trường đại học, viện nghiên cứu và mô hình sản xuất	Lãnh đạo trường	Đoàn TN, GVCN, tổ chuyên môn, đối tác	Mỗi năm ít nhất 01 hoạt động	Duy trì ít nhất 01–02 hoạt động/năm; tăng cường gắn với phát triển dự án	Kế hoạch, hồ sơ, hình ảnh, báo cáo	Hằng năm
7	Tổ chức Ngày hội/Diễn đàn khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo trường	Đoàn TN, các tổ chuyên môn	Tổ chức ít nhất 01 hoạt động trong giai đoạn; tiến tới tổ chức thường niên	Duy trì thường niên, nâng cao chất lượng và quy mô	Ngày hội, diễn đàn, sản phẩm trưng bày	2027-2035
8	Tổ chức cuộc thi ý tưởng, sản phẩm khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo cấp trường	Đoàn TN	Các tổ chuyên môn, giáo viên hướng dẫn	Hằng năm lựa chọn, hỗ trợ ít nhất 02 ý tưởng/dự án có tiềm năng	Duy trì, nâng cao chất lượng; tăng số dự án được kết nối, hỗ trợ	Thể lệ, hồ sơ dự thi, sản phẩm, danh mục dự án	Hằng năm
9	Hỗ trợ hình thành, hoàn thiện và phát triển dự án của học sinh	Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn	Giáo viên hướng dẫn, CLB, chuyên gia, cựu học sinh	Hằng năm lựa chọn các ý tưởng tiêu biểu để tư vấn, thử nghiệm, hoàn thiện	Hình thành các dự án có sản phẩm, mô hình hoặc giải pháp có khả năng ứng dụng	Hồ sơ dự án; sản phẩm, mô hình; biên bản tư vấn	Hằng năm

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu/Kết quả giai đoạn 2026–2030	Chỉ tiêu/Kết quả giai đoạn 2031–2035	Sản phẩm/Kết quả đầu ra	Thời gian
10	Kết nối chuyên gia, doanh nghiệp, trường đại học, viện nghiên cứu và cựu học sinh	Lãnh đạo trường	Đoàn TN, tổ chuyên môn	Hình thành mạng lưới hỗ trợ; có chuyên gia/đơn vị đồng hành với các dự án phù hợp	Mở rộng mạng lưới; hình thành nhóm cố vấn theo lĩnh vực	Danh sách chuyên gia, doanh nghiệp; hồ sơ phối hợp	2027-2035
11	Tổ chức bồi dưỡng giáo viên hướng dẫn học sinh khởi nghiệp	Lãnh đạo trường	Tổ chuyên môn, chuyên gia	Cử giáo viên tham gia các lớp tập huấn; hình thành đội ngũ giáo viên nòng cốt	Bồi dưỡng chuyên sâu về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, sở hữu trí tuệ, tư vấn dự án	Danh sách, chứng nhận/tài liệu tập huấn	2027-2035
12	Ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong các dự án	Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn	Tổ Tin học, tổ chuyên môn, CLB	Khuyến khích các dự án ứng dụng công nghệ số, AI và giải pháp công nghệ phù hợp	Tăng số dự án có ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh	Sản phẩm số, mô hình, phần mềm, giải pháp	2026–2035
13	Hỗ trợ học sinh tìm hiểu sở hữu trí tuệ, bản quyền, thương hiệu và an toàn sản phẩm	Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn	Giáo viên hướng dẫn, chuyên gia	Lồng ghép nội dung trong hoạt động hướng dẫn dự án	Tăng cường tư vấn chuyên sâu cho dự án có tiềm năng	Chuyên đề, tài liệu hướng dẫn, hồ sơ dự án	Hằng năm
14	Tham gia các cuộc thi, sân chơi khởi nghiệp, nghiên cứu khoa học, STEM/STEAM các cấp	Lãnh đạo trường	Giáo viên hướng dẫn, Đoàn TN, học sinh	Hằng năm có dự án/sản phẩm tham gia các cuộc thi phù hợp cấp tỉnh, quốc gia	Tăng số lượng và chất lượng dự án tham gia các sân chơi phù hợp	Hồ sơ dự thi, sản phẩm, kết quả tham gia	Theo kế hoạch

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu/Kết quả giai đoạn 2026–2030	Chỉ tiêu/Kết quả giai đoạn 2031–2035	Sản phẩm/Kết quả đầu ra	Thời gian
15	Xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo của học sinh	Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn	Đoàn TN, giáo viên phụ trách, bộ phận CNTT	Hình thành danh mục học sinh, CLB, ý tưởng, dự án, sản phẩm	Cập nhật thường xuyên, phục vụ quản lý và kết nối hỗ trợ	Cơ sở dữ liệu; danh mục dự án	2027-2035
16	Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết và nhân rộng mô hình hiệu quả	Lãnh đạo trường	Các tổ chuyên môn, Đoàn TN, các bộ phận liên quan	Đánh giá hằng năm; sơ kết giai đoạn 2026–2030	Tổng kết giai đoạn 2031–2035; nhân rộng mô hình hiệu quả	Báo cáo, hồ sơ minh chứng, danh mục mô hình tiêu biểu	Hằng năm; 2030; 2035